

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 11-6- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Bà Lê Thị Tôn Thiết

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường; Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Danh Q, sinh ngày 31 tháng 5 năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 36 Đ, phường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 44, ngách 122/58, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh N và bà Đỗ Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án

+ Tại bản án số 94/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Danh Q 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.(Q thực hiện hành vi phạm tội ngày 29/11/2016; Giá trị tài sản Q trộm cắp là 5.200.000đ).

+ Tại bản án số 240/2017/HSST ngày 27/10/2017 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm – thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Danh Q 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Q thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/7/2017, giá trị tài sản trộm cắp là 18.900.000đ) . Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù của bản án số 94/2017/HSST ngày 22/6/2017 do Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố xét xử đã có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 tháng tù. Ngày 14/10/2019 Q đã chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Tại bản án số 399/2007/HSST ngày 19/11/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, điểm b, p, o khoản 1 Điều 46, Điều 42, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 69, Điều 70, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Dang Q 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 23/01/2021. Hiện bị đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Quản Thế A, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 19, ngõ 120/4/3 H, phường T, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà 77/55/24 H, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quản Thế S và bà Nguyễn Thị Bích L; vợ: Trần Anh L, con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án

+ Tại bản án số 19/2019/HSST ngày 14/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Quản Thế A 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 23/01/2021. Hiện bị đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bị hại:

- Chị Cao Thị L, sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Dương Văn Q, sinh năm 1984; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ninh Xuân Đ, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Tân K, xã T, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt).

- Chị Trần Anh L, sinh năm 1989; trú tại: Số nhà 77/55/24 H, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/01/2021, Nguyễn Danh Q-sinh năm 1992, trú tại phường V - quận H – thành phố Hà Nội rủ Quản Thế A - sinh năm 1986, trú tại phường T - quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội đi lên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Phú Thọ với mục đích xem có cửa hàng Internet nào sơ hở sẽ vào trộm cắp linh kiện điện tử của máy vi tính bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 06h00' ngày 22/01/2021, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen gắn BKS: 30L3-9934 đến đón thế A rồi cả hai đi lên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường QL2A thuộc địa phận xã L - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc thì 02 đối tượng rẽ phải vào đường liên xã L - C, đi qua trước cổng trường Cao đẳng nghề số 2- Bộ quốc phòng đến quán Internet “Q L” ở thôn H - xã L - huyện Vĩnh Tường do chị Cao Thị L- sinh năm 1986 là chủ quán. Lúc này, Q và Thế A bàn bạc thống nhất là Q sẽ đi vào trong quán Internet “Q L” để thăm dò xem nếu quán có ít khách và quản lý không chặt sẽ thông báo cho Thế A đi vào trong quán trộm cắp tài sản. Q đi bộ vào quán Internet thì gặp chị L, tại đây Q bảo chị L lập cho Q một tài khoản Internet là “M 88” để dùng. Sau khi tài khoản được lập xong, Q ngồi vào một máy vi tính đăng nhập tài khoản để sử dụng. Q quan sát thấy quán có ít khách chơi, việc quản lý tài sản trong quán không chặt, chỉ có chị L quản lý nhưng lại thường xuyên đi ra bên ngoài quán, dưới các màn hình máy vi tính khách sử dụng có học tủ để cây máy tính có cắm chìa khóa. Thấy vậy, Q dùng số điện thoại 0332.004.064 gọi vào số điện thoại 0888.643.883 của Thế A nói “vào đi” ý là vào quán để trộm cắp tài sản. Thế A điều khiển xe mô tô gắn BKS: 30L3-9934 vào trong sân quán Internet rồi dừng xe ở sân rồi đi vào trong quán gặp chị L. Khi gặp chị L, Thế A bảo chị L lập cho một tài khoản là “Tuấn A” để sử dụng Internet. Thế A sử dụng một máy vi tính gần với vị trí máy vi tính Q đang ngồi. Sau khi quan sát thấy quán ít khách, không có ai để ý đến mình, chị L cũng đã đi ra khỏi quán, Thế A

đi ra sân nơi để xe mô tô BKS: 30L3-9934 lấy balô đem vào quán mục đích để cất tài sản khi trộm cắp được. Sau đó, Q ngồi cạnh giới thiệu người cho Thế A trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là các linh kiện điện tử các máy vi tính trong quán. Thế A ngồi tại máy vi tính mình đang sử dụng mở cửa hộp gỗ đựng linh kiện điện tử rồi tháo 01 chiếc card màn hình, 01 chiếc chip CPU và 02 thanh Ram loại 4GB. Rồi tiếp tục mở 01 hộp gỗ đựng linh kiện máy vi tính vị trí đầu tiên 01 chiếc card màn hình, rồi tiếp tục mở 01 hộp gỗ đựng linh kiện máy vi tính ở cạnh bên phải vị trí máy của mình ngồi và tháo lấy 01 chiếc card màn hình, 01 thanh Ram loại 8GB rồi quay sang máy vi tính cạnh bên trái vị trí máy mình ngồi mở hộp đựng linh kiện điện tử bên dưới lấy 01 chiếc card màn hình và 01 chiếc chip CPU. Thế A tiếp tục sang mở hộp đựng linh kiện điện tử của máy vi tính bên trái cạnh đó tháo lấy 01 chiếc card màn hình và 01 chiếc chip CPU rồi đút những tài sản trộm cắp được trên vào trong balô và đưa balô này cho Q rồi đi ra ngoài quán quan sát. Sau khi quan sát thấy an toàn, không thấy chị L đi vào quán thì Thế A đi vào và tiếp tục trộm cắp thêm 02 chiếc card màn hình từ 02 hộp đựng linh kiện điện tử của 02 máy vi tính khác trong quán rồi đứng che người và cảnh giới cho Q trộm cắp 01 card màn hình và 02 thanh Ram máy tính loại 4GB tại máy vi tính nơi Q đang ngồi. Thế A đi ra ngoài điều khiển xe mô tô gắn BKS: 30L3-9934 ra ngoài cổng trước, Q cho các tài sản trộm cắp được vào balô đi ra sau và ngồi lên xe mô tô của Thế A điều khiển bỏ đi. Chiều ngày 22/01/2021, Thế A dùng điện thoại của Q lên trên mạng xã hội Facebook tìm kiếm người mua các linh kiện điện tử vừa trộm cắp được và có liên lạc được với anh Ninh Xuân Đ- sinh năm 1994, trú tại xã T- huyện Tiên Lữ - tỉnh Hưng Yên là nhân viên đang làm việc tại Công ty TNHH máy tính “M D Computer” ở số 37- ngõ 651- đường M- phường T- quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội là thường xuyên đăng bài trên Facebook để thu mua các linh kiện máy tính cũ. Khi gặp anh Đ thì Thế A nói số linh kiện mình rao bán là hàng thanh lý của Thế A mua lại của người khác, anh Đ không biết đó là tài sản do Thế A trộm cắp mà có nên anh Đ đã đồng ý mua số tài sản trên với giá 20.600.000đ. Số tiền trên Thế A chia cho Q 7.000.000đ còn lại 13.600.000đ thì Thế A giữ và đã tiêu xài hết.

Đến sáng ngày 23/01/2021, Thế A và Q tiếp tục đi xe mô tô BKS: 30L3-9934 đến quán điện tử Internet “Văn C” ở thị trấn H- huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để trộm cắp tài sản. Tại đây Thế A và Q đã trộm cắp được 02 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3; 04 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400; 02 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP. Sau khi trộm cắp xong, Q và T điều khiển xe mô tô BKS: 30L3-

9934 đi đến địa bàn thị trấn Vĩnh Tường - huyện Vĩnh Tường để tiếp tục trộm cắp thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành kiểm tra người và phương tiện của Q và Thế A. Qua kiểm tra, cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ các đồ vật, tài sản sau:

- Kiểm tra thu giữ trên người Quản Thế A:

+ 01 chiếc túi đeo loại túi cước màu đen, kiểu túi đeo chéo, bên trong có 01 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3- 6100 SR2HG 3,70 GHZ X633C539; 01 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3- 6100 SR2HG 3,70 GHZ X634C036; 01 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400 A91904 có mã số 00172077; 01 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400 O81751 có mã số 00088378; 01 chiếc tua vít có chuôi bằng gỗ, đầu có gắn loại tua vít 04 cạnh và 02 cạnh; 01 chiếc tua vít bằng kim loại có một đầu 04 cạnh và một đầu 02 cạnh; 16 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 105 màu đen, có số IMEI 1: 357761104141383, IMEI 2: 357761104641382, bên trong có gắn 01 sim điện thoại mang số thuê bao 0888.643.883 tại túi quần phía trước bên trái của Quản Thế A đang mặc.

+ Số tiền 120.000đ và 01 chiếc khẩu trang màu xanh tại túi quần phía trước bên phải của Quản Thế A đang mặc .

- Kiểm tra thu giữ trên người Nguyễn Danh Q:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu đen có số IMEI 1: 860319040683032, IMEI 2: 860319043183030, bên trong có gắn 01 sim điện thoại mang số thuê bao 0332.004.064 tại túi áo khoác phía trước bên trong Q đang mặc.

+ 01 chiếc ví giả da màu đen- xám bên trong có số tiền 250.000đ tại túi quần phía trước bên phải Q đang mặc.

+ 09 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau đều là loại Yales được sâu lại với nhau bằng dây rút tại túi áo khoác bên phải phía trước Q đang mặc.

- Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen, gắn BKS 30L3-9934, xe không có gương chiếu hậu, số khung: RLHJC43059Y022413, số máy: JC43E-0026788, tại ổ khóa điện của xe có cắm 01 chùm chìa khóa gồm 05 chiếc chìa. Kiểm tra xe mô tô phát hiện thu giữ các đồ vật gồm:

+ Tại giá để hàng phía trước có 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu tím than, có viền giả da, trên mũ có ghi dòng chữ TOPCOM màu đỏ; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu xanh, có viền xám, nhãn hiệu Honda

và 01 chiếc balo màu đen, kiểm tra bên trong có: 01 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400 151751 có mã số 00088692, 01 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400 V61751 có mã số 00087864, 01 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP có mã số PN 288-2N438-601Z8 SN: N180400024495 và có gắn 02 quạt làm mát màu đen, 01 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP có mã số PN 288-2N438-601Z8 SN: N180400024537 và có gắn 02 quạt làm mát màu đen, 01 chiếc găng tay có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng, 01 chiếc khẩu trang có một mặt màu xanh và 01 mặt màu trắng, 10 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau: có màu trắng được sâu lại với nhau bằng dây rút, 03 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau được sâu với nhau bằng móc sắt.

+ Tại móc treo của giá để hàng giữa thân xe có 02 chiếc cờ lê có đặc điểm giống nhau, trong đó một đầu có hình chữ U và một đầu có hình tròn; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen.

+ Tại cốp dưới yên xe có 01 túi xách màu đen có in các chữ NY màu trắng, bên trong túi có 01 hộp màu vàng- đỏ, bên trong hộp đựng 07 chiếc ổ khóa màu đen có ghi chữ Yales, mỗi ổ khóa được cắm kèm theo 03 chìa khóa có đặc điểm giống nhau; 02 vật có đặc điểm giống nhau đều có chuôi bằng nhựa màu đen dài 09 cm và có gắn một vật kim loại có móc nhọn dài 05cm.

Đồng thời, cơ quan điều tra tiến hành thu giữ 01 áo khoác giả da màu đen có cổ lông màu ghi; 01 chiếc khăn len màu xám ghi; 01 chiếc quần vải có hoa văn màu trắng; 01 đôi giày thể thao màu đen đã cũ và qua sử dụng của Nguyễn Danh Q mặc trên người khi đi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm việc đối với anh Ninh Xuân Đ và thu giữ được toàn bộ số tài sản mà Thế A, Q trộm cắp được tại quán Internet của chị Cao Thị L gồm: 04 chiếc RAM máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Apotop loại V3A4G16GW-H DDR3-1600V-DIMM 4GB, Made in Taiwan (loại 4GB); 01 chiếc RAM máy vi tính nhãn hiệu DATO loại DDR3 8GB PC1600 Q21904, Made in Taiwan (loại 8GB); 03 chiếc chip CPU đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Intel core i3-4150 SR1PJ 3.50 GHZ; 08 chiếc card máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau là nhãn hiệu ASUS, DUAL-GTX1650-04G, Made in China, những đồ vật tài sản này đều đã cũ và qua sử dụng. Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra còn tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại LEAD, BKS: 89B1- 998.76; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 PLUS, IMEI: 359499081177280, bên trong gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0962.922.231; 01 chiếc ví giả da; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy

BKS: 89B1- 998.76 mang tên chủ xe Nguyễn Thị D; 01 căn cước công dân mang tên Ninh Xuân Đ; Số tiền 150.000đ.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường xác định giá trị số tài sản mà Q và Thế A trộm cắp được của chị L có đặc điểm như nêu trên. Ngày 29/01/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện trong tổ tụng hình sự Vĩnh Tường đã có bản kết luận định giá tài sản số 11/KL – HĐĐGTTTHS, xác định: Tổng giá trị số tài sản mà Q và Thế A trộm cắp được của chị L có đặc điểm nêu trên là 21.767.000đ. Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản trên cho chị L, Q và Thế A biết thì cả 03 người đều đồng ý với nội dung bản kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 06 tệp video từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại nhà chị Cao Thị L ghi lại hình ảnh A và Q trộm cắp tài sản ngày 22/01/2021 do chị L giao nộp.

Ngày 25/01/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 84 gửi Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 06 tệp video do chị L giao nộp.

Ngày 01/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 368/KLGĐ, theo đó kết luận: Trích xuất được 30 ảnh đặc điểm, diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trên 06 tệp tin video gửi giám định trong khoảng thời gian từ 09 giờ 40 phút đến 10 giờ 40 phút ngày 22/01/2021 (theo thời gian hiển thị trên video), chi tiết được thể hiện trong 01 bản ảnh giám định. Cụ thể:

- Ảnh 1, 2: Xuất hiện 01 người nam, đeo kính và khẩu trang màu xanh, mặc quần áo màu đen, áo khoác màu đen, đeo giày màu đen (Người A) đi vào bên trong quán có các dãy bàn kê nhiều bộ máy tính và một số người nam khác đang sử dụng máy tính.

- Ảnh 3: Người A làm thủ tục với 01 người nữ ngồi gần cửa, sau đó đi vào ngồi trước 01 máy tính.

- Ảnh 4, 5: Người A đi ra phía ngoài sau đó quay lại và ngồi sử dụng điện thoại di động.

- Ảnh 6: Người A chuyển sang ngồi tại máy tính đầu dãy bàn, sau đó tiếp tục sử dụng điện thoại di động.

- Ảnh 7: Xuất hiện 01 người nam đội mũ lưỡi trai màu đen, áo khoác màu đỏ, quần dài màu nâu (Người B) điều khiển 01 xe mô tô thẫm màu, không có gương chiếu hậu đi tới.

- Ảnh 8: Người B đi vào phía bên trong phòng, làm thủ tục với người nữ gần cửa; sau đó người B đi tới ngồi vào vị trí máy tính đang bật sáng màn hình mà người A ngồi trước đó.

- Ảnh 9: Người A và B quay đầu nhìn về phía sau, sau đó cả hai tiếp tục sử dụng máy tính.

- Ảnh 10: Người B có hành động cúi xuống nhìn vào gầm bàn phía bên trái và đưa tay trái hoạt động dưới gầm bàn phía bên trái.

- Ảnh 11: Người B đi ra phía ngoài sử dụng điện thoại đưa lên tai, sau đó cầm lấy 01 ba lô màu đen để trên xe mô tô rồi quay vào phòng.

- Ảnh 12: Người B quay lại ngồi trước máy tính, để ba lô ở ghế bên phải của mình (ghế bên trái của người A), sau đó người B thao tác dưới gầm bàn phía bên phải.

- Ảnh 13-16: Người B di chuyển đến ngồi tại một số máy tính cùng dãy, người B có hành động nghiêng người, nhìn, thao tác dưới gầm bàn các máy tính này.

- Ảnh 17: Người B đứng dậy, tay trái cầm 01 vật hình chữ nhật tối màu, rồi đúc vật vào trong áo khoác và đi ra phía ngoài phòng.

- Ảnh 18: Người B ngồi lên xe mô tô di chuyển xe lùi ra phía ngoài.

- Ảnh 19: Người B quay lại, tiếp tục ngồi vào máy tính và cúi xuống thao tác dưới gầm bàn; sau đó có hành động đúc vật vào trong áo khoác.

- Ảnh 20: Người B di chuyển ngồi vào máy tính ở dãy đối diện; người A đi ra khép cánh cửa sau lại, sau đó đi tới đứng gần người B, rồi quay lại máy tính đang ngồi.

- Ảnh 21: Người B tiếp tục cúi xuống thao tác dưới gầm bàn.

- Ảnh 22: Người B tiếp tục đi tới ngồi tại một máy tính phía cuối phòng, sau đó dùng tay trái thao tác dưới gầm bàn máy tính phía bên trái, rồi có động tác đúc vật vào trong áo khoác.

- Ảnh 23-24: Người B tiếp tục dùng hai tay thao tác dưới gầm bàn, sau đó đứng dậy, tay trái cầm 01 vật tối màu rồi đi tới gần người A.

- Ảnh 25-26: Sau khi người B đi qua người A, người A quay sang thao tác ở ba lô đang đặt trên ghế bên trái người A.

- Ảnh 27-28: Người B ngồi xuống bên phải người A, sau đó người A có động tác đúc một số vật vào ba lô.

- Ảnh 29-30: Người B đi ra phía ngoài, sau đó người A đeo ba lô đi ra ngoài.
Sao in được 06 tệp tin video gửi giám định sang 01 đĩa DVD.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định, 01 đĩa DVD có chữ ký của giám định viên.

Cơ quan điều tra đã thông báo cho Thê A, Q biết nội dung kết luận giám định và cho 02 đối tượng xem bản ảnh giám định nêu trên thì Thê A và Q đều nhất trí với bản kết luận giám định. Đồng thời Q khẳng định người đeo kính, đeo khẩu trang màu xanh, mặc quần áo màu đen, áo khoác màu đen, đeo giày màu đen (được ký hiệu là người A thể hiện trong bản kết luận giám định) là Nguyễn Danh Q; Quản Thê A khẳng định người đội mũ lưỡi trai màu đen, áo khoác màu đỏ, quần dài màu nâu điều khiển 01 xe mô tô thăm màu, không có gương chiếu hậu (được ký hiệu là người B thể hiện trong bản kết luận giám định) là Thê A; Q và Thê A đều thừa nhận hình ảnh mô tả trong bản kết luận trên là hành vi Q và Thê trộm cắp các linh kiện máy tính tại quán Internet “Q L” của chị Cao Thị L.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSVT ngày 19 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố các bị cáo Nguyễn Danh Q, Quản Thê A về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Danh Q, Quản Thê A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Danh Q: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Quản Thê A.

Xử phạt bị cáo Quản Thê A từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm tại bản án số 19/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Danh Q, Quản Thế A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên tối ngày 21/01/2021, Nguyễn Danh Q gọi điện thoại rủ Quản Thế A sáng ngày 22/01/2021 cùng nhau đi lên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Phú Thọ với mục đích xem có cửa hàng Internet nào sơ hở sẽ vào trộm cắp linh kiện điện tử của máy vi tính bán lấy tiền. Khoảng 06h00' ngày 22/01/2021, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen, gắn BKS: 30L3-9934 đến đón Thế A rồi cả hai đi lên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc để trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa phận thôn H - xã L - huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc, Thế A và Q phát hiện quán Internet “Q L” do chị Cao Thị L- sinh năm 1986, trú tại xã L - huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc là chủ quán. Thế A và Q vào quán thuê 02 máy tính để vào mạng Internet. Lợi dụng sơ hở Thế A và Q đã trộm cắp 04 chiếc RAM máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Apotop loại V3A4G16GW-H DDR3-1600V-DIMM 4GB, Made in Taiwan (loại 4GB); 01 chiếc RAM máy vi tính nhãn hiệu DATO loại DDR3 8GB PC1600 Q21904, Made in Taiwan (loại 8GB); 03 chiếc chip CPU đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Intel core i3-4150 SR1PJ 3.50 GHZ; 08 chiếc card máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau là nhãn hiệu ASUS, DUAL-GTX1650-04G, Made in China. Sau khi lấy được số tài sản trên Thế A và Q đã bán cho anh Ninh Xuân Đ- sinh năm 1994, trú tại xã T- huyện Tiên Lữ - tỉnh Hưng Yên là nhân viên đang làm việc tại Công ty TNHH máy tính “M D

Computer” ở số 37- ngõ 651- đường M phường T- quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội với giá 20.600.000đ, số tiền trên Thẻ A chia cho Quý 7.000.000đ còn lại 13.600.000đ thì Thẻ A giữ và đã tiêu xài hết. Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL – HĐĐGTTTHS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Vĩnh Tường kết luận: Số tài sản mà Q và Thẻ A trộm cắp được của chị L có đặc điểm nêu trên trị giá 21.767.000đ.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Danh Q, Quản Thẻ A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Q và bị cáo A đều có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Danh Q: Có 01 nhân thân: Năm 2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án. Và có 02 tiền án: Ngày 22/6/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/10/2017 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm – thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 94/2017/HSST ngày 22/6/2017 do Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố xét xử đã có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 tháng tù. Ngày 14/10/2019 Q đã chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo Quản Thẻ A có 01 tiền án: Ngày 14/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – thành phố Hà xử phạt Quản Thẻ A 12 tháng tù nhưng cho hưởng án

treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản đến nay chưa được xóa án tích.

Các bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù đã bị xét xử nhiều lần nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, chị Cao Thị L đã nhận lại toàn bộ tài sản của mình, không yêu cầu Quản Thế A và Nguyễn Danh Q phải bồi thường gì và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Thế A và Q.

- Đối với Ninh Xuân Đ là người mua những tài sản do Quản Thế A và Nguyễn Danh Q trộm cắp được của chị Cao Thị L với số tiền là 20.600.000đ. Anh Đ yêu cầu Quản Thế A và Nguyễn Danh Q phải trả cho anh số tiền trên. Quá trình điều tra chị Trần Anh L – sinh năm 1989 (là vợ của Quản Thế A) đã tự nguyện trả 13.600.000đ cho Đ, nhận được số tiền trên anh Đ không yêu cầu Thế A phải trả thêm khoản tiền nào khác. Anh Đ yêu cầu Q phải trả lại cho anh 7.000.000đ, nên cần buộc bị cáo Nguyễn Danh Q phải bồi thường cho anh Ninh Xuân Đ 7.000.000đ.

- Đối với 04 chiếc RAM máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Apotop loại V3A4G16GW-H DDR3-1600V-DIMM 4GB, Made in Taiwan (loại 4GB), cũ và đã qua sử dụng; 01 chiếc RAM máy vi tính nhãn hiệu DATO loại DDR3 8GB PC1600 Q21904, Made in Taiwan (loại 8GB), cũ và đã qua sử dụng; 03 chiếc chip CPU đều có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu Intel core i3-4150 SR1PJ 3.50 GHZ, cũ và đã qua sử dụng; 08 chiếc card máy vi tính đều có đặc điểm giống nhau là nhãn hiệu ASUS, DUAL-GTX1650-04G, Made in China, cũ và đã qua sử dụng thu giữ của anh Ninh Xuân Đ nêu trên. Quá trình

điều tra xác định những tài sản trên đều là tài sản hợp pháp của chị Cao Thị L bị Thế A và Q trộm cắp ngày 22/01/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho chị Cao Thị L, nhận lại tài sản chị L không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại LEAD, BKS: 89B1-998.76 và 01 chiếc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nêu trên thu giữ của anh Ninh Xuân Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên cùng giấy đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị D- sinh năm 1995, trú tại xã T-huyện Tiên Lữ- tỉnh Hưng Yên (chị D là vợ của anh Đ). Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho chị D, nhận lại tài sản chị D không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 PLUS, IMEI: 359499081177280, bên trong gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0962 922 231; 01 chiếc ví giả da; 01 căn cước công dân mang tên Ninh Xuân Đ và số tiền 150.000đ mà cơ quan điều tra thu giữ của anh Ninh Xuân Đ. Quá trình điều tra xác định những đồ vật, tài sản trên là tài sản hợp pháp của Đ, không liên quan đến việc vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Đ, nhận lại tài sản anh Đ không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 áo giả da màu đen có cổ lông màu ghi; 01 chiếc khăn len màu xám ghi; 01 chiếc quần vải có hoa văn màu trắng; 01 đôi giày thể thao màu đen; 01 chiếc ví giả da màu đen xám; 01 chiếc găng tay có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng; 01 chiếc khẩu trang có một mặt màu trắng và 01 mặt màu xanh; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu xanh, có viền xám, nhãn hiệu Honda đã cũ và qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Danh Q. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Q sử dụng vào việc sinh hoạt hàng ngày, không sử dụng liên quan gì đến việc trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho Q.

- Đối với 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu tím than, có viền giả da, trên mũ có ghi dòng chữ TOPCOM màu đỏ đã cũ và qua sử dụng thu giữ của Quản Thế A. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Thế A sử dụng vào việc sinh hoạt hàng ngày, không sử dụng liên quan gì đến việc trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho Thế A.

- Đối với số tiền 250.000đ thu giữ của Q và số tiền 120.000đ thu giữ của Thế A. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Q và Thế A

không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Q và Th A nhưng cần tạm giữ để đảm thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen, gắn BKS: 30L3-9934 số khung: RLHJC43059Y022413, số máy: JC43E-0026788 Q và Th A dùng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc biển kiểm sát 30L3-9934 có đăng ký tên Chủ Thị Xuân T, địa chỉ 19 Hẻm 120/4/3 H, nhãn hiệu SAPPHIRE có số khung 000010, số máy 004156. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, chị T cho biết chị bán chiếc xe mô tô BKS 30L3-9934, số khung 000010, số máy 004156 cho một người nam giới không rõ tên tuổi, đặc điểm ở chợ xe quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội vào khoảng năm 2017. Nguyễn Danh Q khai mua chiếc xe mô tô có gắn BKS 30L3-9934, số khung: RLHJC43059Y022413, số máy: JC43E-0026788 của một người nam giới ở chợ xe thuộc quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội vào giữa năm 2020, khi Q mua xe không có giấy tờ mua bán gì, không có đăng ký xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe mô tô gắn BKS 30L3-9934 số khung: RLHJC43059Y022413, số máy: JC43E-0026788 nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 chùm chìa khóa gồm 05 chiếc chìa do Cơ quan điều tra thu giữ tại ổ khóa điện xe mô tô BKS: 30L3-9934. Quá trình điều tra xác định trong 05 chìa khóa này có 01 chìa khóa là chìa để mở khóa điện xe mô tô gắn BKS: 30L3-9934, 04 chìa khóa còn lại của Q mua ở chợ xe quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội, Q và Th A dùng để cạy phá khóa trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia loại 105 màu đen, bên trong có gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0888.643.883; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu đen bên trong có gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0332.004.064 thu giữ lần lượt trên người của Th A và Q. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Th A và Q, Th A và Q dùng để liên lạc vào việc trộm cắp tài sản. nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 10 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau có màu trắng được sâu lại với nhau bằng dây rút; 03 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau được sâu với nhau bằng móc sắt; 02 chiếc cờ lê có đặc điểm giống nhau, trong đó một đầu có hình chữ U và một đầu có hình tròn; 01 túi xách màu đen có in các chữ NY màu trắng; 01 hộp màu vàng- đỏ; 07 chiếc ổ khóa màu đen có ghi chữ Yales; 03 chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales; 02 vật có đặc điểm giống nhau đều

có chuôi bằng nhựa màu đen dài 09 cm và có gắn một vật kim loại có móc nhọn dài 05cm; 01 chiếc tua vít có chuôi bằng gỗ, đầu có gắn loại tua vít 04 cạnh và 02 cạnh; 01 chiếc tua vít bằng kim loại có một đầu 04 cạnh và một đầu 02 cạnh; 16 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales; 09 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales được sâu lại với nhau bằng dây rút; 01 chiếc balo màu đen, có quai đeo; 01 chiếc túi đeo loại túi cước màu đen, kiểu túi đeo chéo, Q khai nhận toàn bộ số vật dụng trên Q mua ở chợ xe quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra xác định đây là những công cụ Thê A và Q sử dụng vào việc trộm cắp tài sản không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3; 04 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400; 02 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP cơ quan điều tra thu giữ của Thê Anh và Quý. Quá trình điều tra xác định tài sản trên do A và Q trộm cắp được tại quán Internet “V C” do anh Nguyễn Văn C- sinh năm 1989, trú tại thị trấn H-huyện Bình Xuyên- tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ vào ngày 23/01/2021. Cơ quan điều tra đã thông báo cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên biết để tiếp nhận những vật chứng này giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định ngoài hành vi phạm tội tại địa bàn huyện Vĩnh Tường nêu trên thì Quản Thê A và Nguyễn Danh Q còn có hành vi trộm cắp tài sản là 02 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3; 04 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400; 02 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP tại quán Internet “V C” thuộc thị trấn H-huyện Bình Xuyên- tỉnh Vĩnh Phúc do anh Nguyễn Văn C- sinh năm 1989, trú tại H- huyện Bình Xuyên- tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ vào ngày 23/01/2021. Ngày 05/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã có công văn trao đổi đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc đến nhận vật chứng là 02 chip CPU nhãn hiệu Intel Core i3; 04 chiếc RAM nhãn hiệu DATO (made in Taiwan) loại DDR4 8GB PC2400; 02 Card màn hình loại ZOTAC GEFORCE GTX 160AMP và phối hợp điều tra giải quyết vụ việc trên theo thẩm quyền.

- Đối với anh Ninh Xuân Đ là người đã mua những tài sản mà Quản Thê A và Nguyễn Danh Q trộm cắp của chị Cao Thị L nêu trên. Quá trình điều tra xác định khi mua những tài sản trên của Thê A và Q, anh Đ không biết đây là tài

sản do Thế A và Q trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Danh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định.

- Bị cáo Quản Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Danh Q.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/01/2021.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Quản Thế A.

Tuyên bố bị cáo Quản Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Quản Thế A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tại bản án số 19/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Danh Q phải bồi thường cho anh Ninh Xuân Đ 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trả lại 01 áo giả da màu đen có cổ lông màu ghi; 01 chiếc khăn len màu xám ghi; 01 chiếc quần vải có hoa văn màu trắng; 01 đôi giày thể thao màu đen; 01 chiếc ví giả da màu đen xám; 01 chiếc găng tay có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng; 01 chiếc khẩu trang có một mặt màu trắng và 01 mặt màu xanh;

01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu xanh, có viền xám, nhãn hiệu Honda đã cũ và qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Danh Q.

- Trả lại cho bị cáo Quản Thẻ A 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại mũ đội nửa đầu, màu tím than, có viền giả da, trên mũ có ghi dòng chữ TOPCOM màu đỏ đã cũ và qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Q số tiền 250.000đ và Thẻ A 120.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa gồm 04 chiếc chìa do Cơ quan điều tra thu giữ tại ổ khóa điện xe mô tô BKS: 30L3-9934.

- Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia loại 105 màu đen, bên trong có gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0888.643.883; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu đen bên trong có gắn một sim điện thoại mang số thuê bao 0332.004.064.

- Tịch thu tiêu hủy 10 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau có màu trắng được sâu lại với nhau bằng dây rút; 03 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau được sâu với nhau bằng móc sắt; 02 chiếc cò lê có đặc điểm giống nhau, trong đó một đầu có hình chữ U và một đầu có hình tròn; 01 túi xách màu đen có in các chữ NY màu trắng; 01 hộp màu vàng- đỏ; 07 chiếc ổ khóa màu đen có ghi chữ Yales; 03 chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales; 02 vật có đặc điểm giống nhau đều có chuôi bằng nhựa màu đen dài 09 cm và có gắn một vật kim loại có móc nhọn dài 05cm; 01 chiếc tua vít có chuôi bằng gỗ, đầu có gắn loại tua vít 04 cạnh và 02 cạnh; 01 chiếc tua vít bằng kim loại có một đầu 04 cạnh và một đầu 02 cạnh; 16 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales; 09 chiếc chìa khóa có đặc điểm giống nhau loại Yales được sâu lại với nhau bằng dây rút; 01 chiếc balo màu đen, có quai đeo; 01 chiếc túi đeo loại túi cước màu đen, kiểu túi đeo chéo.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Danh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ án phí dân sự trong án hình sự.

Buộc bị cáo Quản Thẻ A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chung

Lê Thị Tôn Thiết

Hoàng Thị Quỳnh